

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính**  
**nà nước huyện Tam Đường năm 2019**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 3305/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND huyện Tam Đường phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Tam Đường giai đoạn 2016 – 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 77/TTr-PNV ngày 03/12/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Tam Đường năm 2019.

*(Có kế hoạch chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Giao phòng Nội vụ huyện theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HDND - UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ huyện; Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HDND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Tù Hữu Hà

## KẾ HOẠCH

**Cải cách hành chính nhà nước huyện Tam Đường năm 2019**  
(*Ban hành kèm theo Quyết định số: 239/QĐ-UBND ngày 09/12/2018  
của UBND huyện Tam Đường*)

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020, Quyết định số 3305/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND huyện Tam Đường phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Tam Đường giai đoạn 2016 - 2020. UBND huyện Tam Đường ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của huyện năm 2019 như sau:

### I. MỤC TIÊU

Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo các quy định mới tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa 02 cấp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

### II. NHIỆM VỤ

#### 1. Cải cách thể chế

Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và phù hợp với tình hình thực tế địa phương, mang tính khả thi cao.

Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản pháp luật và văn bản pháp luật liên quan; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ văn bản không phù hợp với thực tế địa phương và quy định của pháp luật; thường xuyên đôn đốc, theo dõi việc xử lý các ý kiến, kiến nghị sau kiểm tra, rà soát.

Nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ công chức làm công tác tham mưu, xây dựng, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan tham mưu trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Kịp thời triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành (hoặc thông qua) tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn huyện. Đồng thời, đăng tải kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành (thông qua) lên Trang thông tin điện tử của huyện nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân, doanh nghiệp tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện các văn bản quy phạm pháp.

Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện, trong đó lựa chọn lĩnh vực trọng tâm cần theo dõi theo Kế hoạch của UBND tỉnh và lĩnh vực được dư luận xã hội quan tâm.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2019; thực hiện nghiêm túc công tác phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính.

Cập nhật, niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các thủ tục hành chính và địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về TTHC tại cơ quan, đơn vị, Bộ phận Một cửa 02 cấp và trên Trang thông tin điện tử của huyện, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tìm hiểu, thực hiện.

Rà soát các quy định hành chính, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện, cấp xã, trong đó tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như: Đầu tư, đất đai, xây dựng, giáo dục, lao động, bảo trợ xã hội, bảo hiểm, ... kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính để hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính.

Tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng cải cách TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đồng thời thường xuyên rà soát để sửa đổi, thay thế kịp thời cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

Thường xuyên rà soát, ban hành Quyết định về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện gắn liền với sắp xếp, kiện toàn cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

Tổ chức kiểm tra, phúc tra Quy chế làm việc của UBND các xã, thị trấn theo quy định.

Nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với các tổ chức Hội, Quỹ trên địa bàn huyện.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo liên quan cử các cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn được tổ chức trong và ngoài tỉnh.

Tăng cường quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở xây dựng Kế hoạch biên chế năm 2019; sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm; thực hiện đúng quy định về tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ: Đào tạo, bồi dưỡng; bổ nhiệm, tuyển dụng; đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 27/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

#### **5. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục tổ chức thực hiện chế độ phân quyền tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Liên bộ Bộ Tài chính – Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

#### **6. Hiện đại hóa nền hành chính**

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 theo đúng thời gian quy định.

Khai thác hiệu quả phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức và các phần mềm ứng dụng khác trong thực thi nhiệm vụ, như: Phần mềm kế toán Misa, phần mềm quản lý hộ tịch, ...

Tiếp tục đầu tư nâng cấp trụ sở các cơ quan hành chính cấp xã đạt chuẩn theo quy định của Nhà nước.

Tăng cường cung cấp dịch vụ hành chính công ở mức độ 3, mức độ 4 theo danh mục quy định của Chính phủ, UBND tỉnh trên Trang thông tin điện tử huyện Tam Đường, đồng thời hướng dẫn tổ chức, công dân tiếp cận với việc giải quyết TTHC thông qua dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Một cửa hiện đại cấp huyện và Bộ phận Một cửa 14 xã, thị trấn.

Đẩy mạnh việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống Định vụ hành chính công một cửa từ cấp huyện đến cấp xã, thị trấn.

Nâng cao chất lượng duy trì, cải tiến, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại 13 phòng chuyên môn thuộc UBND huyện và 14 đơn vị hành chính cấp xã, thị trấn theo đúng quy định mới của Chính phủ, UBND tỉnh, các Điều khoản ISO 9001:2008.

## 7. Công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC theo Quyết định số 3490/QĐ-BNV ngày 10/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020”.

Tập trung tuyên truyền các văn bản của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh, huyện về CCHC thông qua các chuyên mục cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức, như: Tuyên truyền thông qua Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện, Trang thông tin điện tử huyện, qua các buổi sinh hoạt cơ quan, hội nghị, hội thảo, các cuộc thi tìm hiểu và các buổi tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại điểm bản, trang thông tin địa phương, ...

Chú trọng đối tượng tuyên truyền là tổ chức, công dân, đặc biệt là đồng bào người dân tộc thiểu số.

## 8. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC Nhà nước gắn với công tác thi đua, khen thưởng của cá nhân, tập thể.

Tổ chức thực hiện kiểm tra và đôn đốc công tác cải cách hành chính tại các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

Chi đạo các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện có liên quan và 14 xã, thị trấn tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 cấp huyện, cấp xã; phối hợp Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu tổ chức điều tra xác định Chỉ số CCHC năm 2018 trên địa bàn huyện.

Thực hiện tốt công tác tổng kết đánh giá nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng và năm 2018; kịp thời khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, đồng thời khuyến khích phát huy những gương điển hình, những cá nhân, tổ chức có những sáng kiến, kinh nghiệm mang lại hiệu quả trong áp dụng thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính ngay tại cơ quan, đơn vị.

(Có kế hoạch hoạt động và ngân sách cải cách hành chính  
huyện Tam Đường năm 2019 kèm theo)

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn huyện có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn**

Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn huyện có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong phạm vi trách nhiệm được giao và đề nghị phối hợp chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2019 của UBND huyện.

Định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III và tổng kết năm), các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo đúng quy định tại các văn bản chỉ đạo của UBND huyện: Số 386/KH-UBND ngày 17/5/2017, số 717/UBND-NV ngày 07/8/2017, số 221/UBND-NV ngày 23/3/2018, số 534/UBND-NV ngày 24/7/2018.

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo thời gian, chất lượng, thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ huyện*).

#### 2. Phòng Nội vụ huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch đảm bảo tiến độ và hiệu quả. Tham mưu UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có liên quan tiến hành chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của huyện và thẩm định, đánh giá, xếp loại chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của UBND các xã, thị trấn.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền CCHC trên Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện, Trang thông tin điện tử huyện, các hội nghị, hội thảo về cải cách hành chính, ...

Tham mưu cho Ban Chỉ đạo ISO – Hành chính huyện thực hiện các nhiệm vụ duy trì, cải tiến, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của UBND huyện.

Tham mưu UBND huyện các báo cáo định kỳ, đột xuất, chuyên đề công tác cải cách hành chính về Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu theo quy định.

### **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định kinh phí thực hiện các hoạt động cải cách hành chính từ cấp huyện đến cấp xã và tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Chủ trì, tổ chức thực hiện cải cách hành chính lĩnh vực tài chính công với các nhiệm vụ theo quy định.

### **4. Văn phòng HĐND – UBND huyện**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện, chủ tịch UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn huyện.

### **5. Phòng Tư pháp huyện**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực về cải cách thủ tục.

### **6. Phòng Văn hóa & Thông tin huyện**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

### **7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện**

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư trung hạn xã, phường bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

### **8. Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện**

Chủ động xây dựng các chuyên mục, tin, bài về cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Tam Đường năm 2019.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1. Đối với các nội dung là nhiệm vụ chi thường xuyên, các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối chi từ nguồn kinh phí khoán chi, tự chủ trong dự toán ngân sách năm 2019 đã được giao.**

2. Đối với một số nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì lập dự toán, phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. UBND các xã, thị trấn thực hiện việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và các Quyết định: Số 24/2013/QĐ-UBND, số 25/2013/QĐ-UBND ngày 24/9/2013 của UBND tỉnh Lai Châu.

4. Riêng đối với kinh phí duy trì, cải tiến hoạt động của các Ban Chỉ đạo ISO – Hành chính: UBND huyện, các phòng: Lao động, Thương binh & Xã hội; Tài nguyên & Môi trường; Văn Phòng HDND – UBND huyện; Giáo dục & Đào tạo và UBND các xã, thị trấn thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 116/2015/TT-BTC ngày 11/8/2015 của Bộ Tài chính quy định công tác quản lý tài chính đối với việc tư vấn, xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2019 của UBND huyện Tam Đường. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện; các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện; UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai, thực hiện./*BS*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Từ Hữu Hà

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG VÀ NGÂN SÁCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HUYỆN TAM ĐƯỜNG NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 83/H/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2018  
Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường)



STT	Nội dung	Kế hoạch, kiểm tra, rà soát, cải cách	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VNĐ)
Lĩnh vực 1	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>					
Hoạt động 1.1	Thực hiện rà soát văn bản QPPL do HĐND - UBND huyện ban hành kỳ 2014 - 2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch, Báo cáo, văn bản đề nghị sửa đổi, bãi bỏ (nếu có);</li> <li>- Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ (nếu có).</li> </ul>	Phòng Tư pháp	Ban pháp chế HĐND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	Tháng 01, 02	30.000.000
Hoạt động 1.2	Thực hiện rà soát văn bản QPPL do HĐND - UBND huyện ban hành trong năm 2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch, Báo cáo, văn bản đề nghị sửa đổi, bãi bỏ (nếu có);</li> <li>- Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ (nếu có).</li> </ul>	Phòng Tư pháp	Ban pháp chế HĐND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	Tháng 01/2019	
Hoạt động 1.3	Thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND huyện ban hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch, Báo cáo, văn bản đề nghị sửa đổi, bãi bỏ (nếu có);</li> <li>- Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ (nếu có).</li> </ul>	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	Tháng 7, 8	30.000.000
Hoạt động 1.4	Thực hiện kiểm tra văn bản QPPL do HĐND - UBND cấp xã ban hành	Kế hoạch, Báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Tư pháp	UBND cấp xã	Tháng 9, 10	
Hoạt động 1.5	Tập huấn công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch, tài liệu liên quan	Phòng Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;</li> <li>- UBND các xã, thị trấn.</li> </ul>	Quý II	

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng (sản phẩm)	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VND)
Hoạt động 1.6	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	Số văn bản QPPL được ban hành	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; - UBND các xã, thị trấn.	Thường xuyên	100.000.000
Hoạt động 1.7	Đánh giá tình hình theo dõi thi hành pháp luật	Kế hoạch, báo cáo	Phòng Tư pháp	- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; - UBND các xã, thị trấn.	Quý III	30.000.000
Lĩnh vực 2	<b>CÁI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>					
Hoạt động 2.1	Kiểm soát TTHC	Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; - UBND các xã, thị trấn.	Tháng 6, năm	40.000.000
Hoạt động 2.2	Rà soát quy định, TTHC	Kế hoạch, Báo cáo kết quả rà soát	Văn phòng HĐND - UBND huyện	- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; - UBND các xã, thị trấn.	Tháng 6, năm	10.000.000
Hoạt động 2.3	Niêm yết, công khai TTHC tại các cơ quan hành chính, Bộ phận Một cửa 02 cấp, Trang thông tin điện tử huyện	Số TTHC được niêm yết, công khai tại các cơ quan hành chính; Bộ phận Một cửa 02 cấp, Trang thông tin điện tử huyện	- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; - Văn phòng HĐND – UBND huyện; - Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện; - UBND các xã, thị trấn.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan; - Bộ phận Một cửa 02 cấp. - Trang thông tin điện tử huyện.	Thường xuyên	

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng (sản phẩm)	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VND)
Hoạt động 2.4	Phối hợp xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết		- Các cơ quan, đơn vị giải quyết TTHC hành chính; - UBND các xã, thị trấn.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
Lĩnh vực 3	<b>CÁI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY</b>					
Hoạt động 3.1	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	Các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	Cả năm	
Hoạt động 3.2	Kiểm tra, phúc tra Quy chế hoạt động của UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch; Biên bản kiểm tra, phúc tra; Thông báo kết luận kiểm tra, phúc tra	Phòng Nội vụ huyện	- Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện có liên quan; - UBND các xã, thị trấn.	Cả năm	
Hoạt động 3.3	Các tổ chức Hội, Quỹ trên địa bàn huyện được quản lý chặt chẽ	Sổ văn bản quản lý về Hội, Quỹ được ban hành	Phòng Nội vụ huyện	Các tổ chức Hội, Quỹ.	Cả năm	

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng (sản phẩm)	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VND)
Lĩnh vực 4	<b>XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC</b>					
Hoạt động 4.1	Sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo danh mục vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	Thường xuyên	
Hoạt động 4.2	Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn chiêu sinh;</li> <li>- Quyết định mở lớp;</li> <li>- Chứng từ, hóa đơn thanh quyết toán;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong huyện, tỉnh	Quý II, III, IV	Theo Quyết định phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019 của UBND tỉnh Lai Châu
Hoạt động 4.3	Duy trì đào tạo, bồi dưỡng sau Đại học, Đại học năm 2018 và đào tạo, bồi dưỡng sau Đại học, Đại học năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định, Tờ trình cử đi đào tạo, bồi dưỡng;</li> <li>- Bằng cấp, chứng chỉ tốt nghiệp;</li> <li>- Chứng từ, hóa đơn thanh quyết toán;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong huyện, tỉnh	Cả năm	Theo Quyết định phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019 của UBND tỉnh Lai Châu

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng (sản phẩm)	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VNĐ)
Hoạt động 4.4	Thực hiện điều tra các cảng biển, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức	Biên bản, Tờ trình, Quyết định, ...; Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
Hoạt động 4.5	Danh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao	Báo cáo kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Quý IV	
Lĩnh vực 5	<b>CÁI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>					
Hoạt động 5.1	Các cơ quan hành chính thực hiện quyền tự chủ về tài chính.	- Quyết định giao; - Báo cáo thực hiện.	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm	Theo Quyết định phân bổ ngân sách năm 2019 của UBND huyện
Hoạt động 5.2	Đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp	- Quyết định giao; - Báo cáo thực hiện.	- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; - Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Cả năm	- Theo Quyết định phân bổ ngân sách năm 2019 của UBND huyện. - Theo QĐ phân bổ ngân sách năm 2019 của phòng Giáo dục & Đào tạo.

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng (sản phẩm)	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VND)
Lĩnh vực 6						
Hoạt động 6.1	Ứng dụng CCTT vào hoạt động các cơ quan hành chính 02 cấp	- Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2019; - Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2019.	Phòng Văn hoá & Thông tin huyện	- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; - UBND các xã, thị trấn.	Cá năm	
Hoạt động 6.2	Cung cấp dịch vụ hành chính công ở mức độ 3, mức độ 4 theo danh mục quy định của Chính phủ, UBND tỉnh trên Trang thông tin điện tử huyện Tam Đường	Số lượng dịch vụ hành chính công được cung cấp ở mức độ 3, mức độ 4 trên Trang thông tin điện tử huyện Tam Đường	Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện	Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện	Thường xuyên	
Hoạt động 6.3	Duy trì, cải tiến, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008	- Các quy trình tác nghiệp (chuyên môn), quy trình nội bộ được duy trì, cải tiến; - Quyết định áp dụng; - Quyết định công bố; - Dánh giá nội bộ; - Họp xem xét Lãnh đạo (QMR); - Chứng từ, hóa đơn thanh quyết toán liên quan; - Báo cáo kết quả thực hiện..	Các BCD ISO – Hành chính: Cấp huyện; các phòng: Lao động Thương binh & xã hội, Giáo dục & Đào tạo, Tài nguyên & Môi trường, VP HDND-UBND huyện; 13 xã, 01 thị trấn.	Lãnh đạo, cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị áp dụng ISO.	Cá năm	Theo dự trù kinh phí năm 2019 của các Ban Chỉ đạo ISO – Hành chính của các cơ quan, đơn vị áp dụng ISO

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng (sản phẩm)	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VNĐ)
Hoạt động 6.4	Dám bảo hành đồng quan tâm, quy trình nội bộ được duy trì, BCD ISO - Hành chính cải tiến và mở rộng; 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tài liệu; các quy trình chuyên môn, quy trình nội bộ được duy trì, BCD ISO - Hành chính cải tiến và mở rộng;</li> <li>- Chứng từ, hóa đơn thanh quyết toán liên quan;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Cơ quan Thường trực BCD ISO – Hành chính huyện (Phòng Nội vụ huyện)	Các cơ quan, đơn vị áp dụng ISO trong BCD ISO – Hành chính huyện	Cả năm	40.000.000
Hoạt động 6.5	Trụ sở cơ quan hành chính cấp xã được đầu tư nâng cấp đạt chuẩn theo quy định của Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định phê duyệt nâng cấp sửa chữa;</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện.</li> </ul>	Phòng Kinh tế - Hỗ trợ xã hội huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;</li> <li>- Các đơn vị hành chính cấp xã được đầu tư nâng cấp.</li> </ul>	Cả năm	Theo Quyết định phân bổ ngân sách năm 2019 của UBND huyện
Hoạt động 6.6	Thông tin cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật thường xuyên, liên tục trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lai Châu	Số lượng thông tin cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã, thị trấn được cập nhật trên phần mềm CB, CC, VC của tỉnh Lai Châu	Phòng Nội vụ huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;</li> <li>- UBND các xã, thị trấn,</li> </ul>	Thường xuyên	

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng (sản phẩm)	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VNĐ)
Lĩnh vực 7				<b>CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN</b>		
Hoạt động 7.1	Tuyên truyền các nội dung chương trình CCHC trên Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lịch phát sóng mỗi tháng một lần;</li> <li>- Các chuyên mục phát sóng (Mỗi chuyên mục gồm 01 bài và 03 tin) với tổng thời lượng từ 05 đến 10 phút;</li> <li>- Các số báo cáo.</li> </ul>	Dài Truyền thanh – Truyền hình huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;</li> <li>- UBND các xã, thị trấn.</li> </ul>	Hàng tháng	Theo Quyết định phân bổ ngân sách năm 2019 của UBND huyện
Hoạt động 7.2	Đăng tải các văn bản chỉ đạo, điều hành; các tin, bài về hoạt động CCHC của UBND huyện trên trang Thông tin điện tử huyện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng các văn bản chỉ đạo, điều hành;</li> <li>- Số lượng các tin, bài về hoạt động CCHC của UBND huyện được đăng tải (Mỗi tháng 01 bài, 05 tin):</li> </ul>	Dài Truyền thanh – Truyền hình huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;</li> <li>- UBND các xã, thị trấn.</li> </ul>	Hàng tháng	Theo Quyết định phân bổ ngân sách năm 2019 của UBND huyện
Lĩnh vực 8				<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH</b>		
Hoạt động 8.1	Xây dựng văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định, Kế hoạch, Công văn , ...;</li> <li>- Báo cáo thực hiện.</li> </ul>	Các phòng: Nội vụ, Tư pháp, Văn phòng HĐND-UBND, Tài chính – Kế hoạch, Văn hóa & Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;</li> <li>- UBND các xã, thị trấn.</li> </ul>	Thường xuyên	

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng (sản phẩm)	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VNĐ)
Hoạt động 8.2	 Tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC năm hành chính năm 2018	Bản văn; Báo cáo đánh giá, chấm điểm; Quyết định công bố; Báo cáo kết quả xếp loại Chỉ số CCHC năm 2018.	Hội đồng tự đánh giá, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC của UBND huyện và thẩm định kết quả tự đánh giá của UBND các xã, thị trấn	- Các phòng: Nội vụ, Tư pháp, Văn phòng HDND-UBND, Tài chính – Kế hoạch, Văn hóa & Thông tin; - UBND các xã, thị trấn,	Quý I	
Hoạt động 8.3	Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức điều tra xác định Chỉ số CCHC năm 2018 trên địa bàn huyện.	- Danh sách điều tra; - Phiếu điều tra.	- Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu; - Phòng Nội vụ huyện.	- Đại biểu HDND cấp tỉnh, cấp huyện; - Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện; - UBND các xã, thị trấn; - Các Doanh nghiệp, công dân có liên quan.	Quý II	Theo nguồn kinh phí CCHC năm 2019 của UBND tỉnh
Hoạt động 8.4	Hội nghị tập huấn công tác CCHC năm 2019	- 36 công chức (lãnh đạo, chuyên môn), viên chức 13 phòng chuyên môn thuộc UBND huyện; đại diện 01 lãnh đạo UBND, 04 công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa 13 xã, 01 thị trấn; - Báo cáo kết quả thực hiện; Chứng từ, thanh quyết toán.	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Quý III	15.884.000
Hoạt động 8.5	Tổ chức kiểm tra, đôn đốc công tác CCHC	- Kế hoạch, Quyết định, Thông báo kiểm tra; - Biên bản kiểm tra; - Báo cáo, Thông báo kết luận; - Chứng từ, hoá đơn, thanh quyết toán.	Phòng Nội vụ huyện	- Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện có liên quan; - UBND các xã, thị trấn.	Quý II, III, IV	10.800.000

STT	Nội dung	Tài liệu kiểm chứng (sản phẩm)	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (Triệu VND)
Hoạt động 8.6	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2018 theo Kế hoạch số 386/KH-UBND, ngày 17/5/2017 của UBND huyện Tam Đường	Báo cáo kết quả thực hiện	- Các phòng: Nội vụ, Tư pháp, Kinh tế - Hạ tầng, Văn phòng HĐND – UBND, Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên – Môi trường, Văn hóa & Thông tin, Dài Truyền thanh – Truyền hình; - UBND các xã, thị trấn.	- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; - UBND các xã, thị trấn; - Các Đại biểu HĐND tỉnh, huyện; các tổ chức, công dân, doanh nghiệp, hợp tác xã có liên quan; - Các cơ quan đóng trên địa bàn huyện có liên quan.	Trước ngày 15/12/2018	
Hoạt động 8.7	Thi đua, khen thưởng	- Quyết định, Danh sách khen thưởng; - Giấy khen; - Chứng từ, hóa đơn, thanh quyết toán; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV	5.950.000
Hoạt động 8.8	Hợp tống kết công tác CCHC nhà nước năm 2019	- Báo cáo kết quả thực hiện; - Chứng từ, hóa đơn, thanh quyết toán;	Phòng Nội vụ huyện	- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; - Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện có liên quan; - UBND các xã, thị trấn,	Quý IV	12.225.000
<i>Tổng cộng ngân sách thực hiện</i>						324.819.000